

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2025/DS-ST
Ngày: 23 - 4 - 2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Văn Nghĩa.

Bà Trần Thị Mỹ Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thuận Phát - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 23/2025/TLST-DS, ngày 21 tháng 02 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2025/QĐXXST-DS ngày 08/4/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Quách Văn T**, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm G, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

* Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Lưu Tuấn L, sinh năm 1981, địa chỉ: ấp Nguyệt L, xã Bình P, huyện Càng L, tỉnh Trà Vinh (có mặt) và bà Nguyễn Thị Bích C, sinh năm 2003, địa chỉ: ấp Mỹ L, xã Mỹ T, huyện Đức H, tỉnh Long An (vắng mặt)

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Hồng P**, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: khóm Vĩnh M, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lưu Tuấn L trình bày:

Ngày 27/12/2023 nguyên đơn ông Quách Văn T có cho bà Nguyễn Hồng P vay số tiền 400.000.000 đồng việc vay có làm biên nhận do bà P lập và ký tên, với

lãi suất các bên thỏa thuận là 4%, thời hạn trả lãi là 10 ngày trả hết một lần, kể từ ngày ký biên nhận vay và nhận tiền. Tuy nhiên đến nay đã quá hạn trả lãi là hơn một năm, tính từ ngày 27/12/2023 nhưng bà P vẫn không thanh toán bất kỳ khoản tiền nợ gốc hay nợ lãi nào cho ông T. Mặc dù, ông T đã nhiều lần liên hệ để yêu cầu bà P trả lãi vay và số tiền nợ gốc 400.000.000 đồng nhưng bà P cố tình né tránh, không chịu trả cho ông T.

Nay ông Quách Văn T khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Hồng P trả số tiền 400.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn bà Nguyễn Hồng P trình bày:

Bà thừa nhận ngày 27/12/2023 có vay của ông Quách Văn T số tiền 400.000.000 đồng. Số tiền này là bà hỏi vay dùm cho bà Nguyễn Thị V và ông Lý Văn H, do bà V là giáo viên dạy chung trường với bà. Sau khi vay được bà đã giao lại cho bà V và ông H và hai bên có làm biên nhận cùng ngày 27/12/2023. Tuy nhiên, khi đến hạn thì bà V và ông H không có trả lại số tiền bà hỏi vay dùm để trả cho ông T. Do đó, bà có làm đơn khởi kiện để yêu cầu bà V và ông H trả lại số tiền 400.000.000 đồng và vụ việc đã được Tòa án giải quyết bằng quyết định có hiệu lực pháp luật. Nhưng khi đến hạn thỏa thuận bà V và ông H cũng không trả nên bà có làm đơn yêu cầu thi hành án.

Nay bà đồng ý trả cho ông Quách Văn T số tiền 400.000.000 đồng. Nhưng do hiện giờ bà không có khả năng trả cho ông T nên đợi khi nào thi hành án thi hành số tiền mà bà V và ông H thiếu thì bà sẽ giao trả lại cho ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền vay còn nợ. Đồng thời, bị đơn có địa chỉ: khóm Vĩnh M, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng nên quan hệ pháp luật tranh chấp được HĐXX xác định là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền vay còn nợ là 400.000.000 đồng. Bị đơn cũng thừa nhận ngày 27/12/2023 có hỏi vay của nguyên đơn số tiền 400.000.000 đồng, đây là tình tiết sự kiện được các đương sự thừa nhận nên không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với việc bị đơn cho rằng bị đơn vay số tiền 400.000.000 đồng của nguyên đơn là hỏi vay dùm cho bà Nguyễn Thị V và ông Lý Văn H, hiện số nợ này bị đơn đã khởi kiện và được Tòa án giải quyết bằng quyết định công nhận thỏa thuận. Đến hạn thỏa thuận nhưng ông H và bà V vẫn không

trả nên bị đơn làm đơn yêu cầu thi hành án. Khi nào thi hành án thi hành được thì bà sẽ trả lại cho nguyên đơn, do hiện bà không có khả năng trả cho nguyên đơn. Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không đồng ý mà yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả ngay số tiền vay còn nợ. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền vay còn nợ là 400.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 466 và 469 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 và Điều 469 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Quách Văn T.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Hồng P có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Quách Văn T số tiền vay còn nợ là 400.000.000 đồng (*bốn trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Buộc bị đơn bà Nguyễn Hồng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*).

+ Nguyên đơn ông Quách Văn T không phải chịu án phí. Hoàn trả cho nguyên đơn ông Quách Văn T tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009797, ngày 20/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn